Đ□o c□a Chúa bao g□m nhi□u giáo lý quan tr□ng, nh□ng năm đi□m sau đây là nh□ng đi□u căn b□n:

I. M□i ng□□i đ□u có t□i

Vì m□i ng□□i đ□u đã ph□m t□i, thi□u m□t s□ vinh hi□n c□a Đ□c Chúa Tr□i (Rô-ma 3:23)

T□i không nh□t thi□t là ph□m nh□ng đi□u kinh kh□ng nh□ c□□p c□a, gi□t ng□□i, tà dâm v.v... nh□ng t□i là KHÔNG Đ□T Đ□N TIÊU CHU□N C□A THIÊN CHÚA. Tiêu chu□n n□y đ□□c trình bày trong Kinh Thánh nh□ sau:

a.□ T□i là trái lu□t pháp

Ai ph□m t□i t□c là trái lu□t pháp và t□i l□i t□c là trái lu□t pháp (I Giăng 3:4)

Câu Thánh Kinh n□y cho th□y ng□□i không tuân gi□ lu□t c□a Chúa là t□i nhân tr□□c m□t Ngài. Lu□t c□a Chúa bao g□m m□□i đi□u, đ□□c ghi trong sách Xu□t Ê-díp-tô-ký 20:3-17 nh□ sau:

1. Tr□□c m□t Ta, ng□□i ch□ có các th□n khác.

2. Ng□□i ch□ làm t□□ng ch□m cho mình... Ng□□i ch□ qu□ l□y tr□□c các hình t□□ng đó và cũng đ□ng h□u vi□c chúng nó.

3. Ng□□i ch□ l□y Danh Giê-hô-va Đ□c Chúa Tr□i ng□□i mà làm ch□i.

4. Hãy nh□ ngày ngh□ đ□ng làm nên ngày thánh.

5. Hãy hi□u kính cha m□ ng□□i, h□u cho ng□□i đ□□c s□ng lâu trên đ□t mà Giê-hô-va Đ□c Chúa Tr□i ng□□i ban cho.

6. Ng□□i ch□ gi□t ng□□i.

7. Ng□□i ch□ ph□m tôi tà dâm.

8. Ng□□i ch□ tr□m c□□p.

9. Ng□□i ch□ nói ch□ng d□i cho k□ lân c□n mình.

10. Ng□□i ch□ tham nhà k□ lân c□n ng□□i, cũng đ□ng tham v□ ng□□i, ho□c tôi trai t□ gái, bò, l□a, hay là v□t chi thu□c v□ k□ lân c□n ng□□i.

Chúa Giê-xu đã tóm t□t 10 đi□u răn trên thành hai đi□u nh□ sau:

“Đ□c Chúa Giê-xu đáp r□ng: NG□□I HÃY H□T LÒNG, H□T LINH H□N, H□T Ý MÀ YÊU M□N CHÚA, LÀ Đ□C CHÚA TR□I NG□□I. □y là đi□u răn th□ nh□t và l□n h□n h□t. Còn đi□u răn th□ hai đây, cũng nh□ v□y: NG□□I HÃY YÊU K□ LÂN C□N NH□ MÌNH. H□t th□y l□ât pháp và l□i tiên tri b□i hai đi□u răn đó mà ra.” (Ma-thi-□ 22:37-40)

KÍNH CHÚA và YÊU NG□□I là hai m□nh l□nh con ng□□i ph□i tuân hành. Thi□u lòng kính Chúa và yêu ng□□i, chúng ta b□ k□ là t□i nhân tr□□c m□t Chúa.

b.□ T□i là không làm theo đi□u mình tin

... Làm đi□u chi không b□i đ□c tin thì đi□u đó là t□i l□i (Rô-ma 14:23)

Ch□ "đ□c tin"trong câu n□y nói đ□n đi□u mà trong thâm tâm chúng ta đã bi□t hay đã đ□ng ý. N□u có m□t đi□u gì trong thâm tâm chúng ta đã bi□t là sai mà chúng ta v□n c□ làm thì chúng ta b□ k□ là có t□i tr□□c m□t Chúa.

c.□ T□i là bi□t đi□u lành mà không làm

K□ bi□t làm đi□u lành mà ch□ng làm, thì ph□m t□i (Gia-c□ 4:17)

Th□□ng □ đ□i ng□□i ta ch□ k□t án nh□ng ng□□i ph□m l□i, làm đi□u sai qu□y, hay bi□t đi□u sai mà v□n làm. Nh□ng l□i Chúa cho chúng ta th□y m□t tiêu chu□n cao h□n: bi□t đi□u ph□i mà không làm thì đã b□ k□ là có t□i tr□□c m□t Chúa r□i.

II. H□u qu□ c□a t□i là s□ ch□t

Ti□n công c□a t□i l□i là s□ ch□t, nh□ng s□ ban cho c□a Đ□c Chúa Tr□i là s□ s□ng đ□i trong Chúa C□u Th□ Giê-xu, Chúa chúng ta (Rô-ma 6:23)

Ch□ "ti□n công" trong câu Thánh Kinh n□y nói v□ k□t qu□. Khi đi làm chúng ta đ□□c tr□ ti□n nh□ th□ nào thì khi ph□m t□i chúng ta cũng nh□n đ□□c k□t qu□ do hành đ□ng t□i l□i c□a chúng ta nh□ v□y. K□t qu□ đó là s□ ch□t. Ch□t nghĩa là ngăn cách. Đi□u đau kh□ và rùng r□n nh□t trong s□ ch□t là ngăn cách. Khi m□t ng□□i ch□t, chúng ta hoàn toàn b□ ngăn cách v□i ng□□i đó. "ti□n công c□a t□i l□i là s□ ch□t" nghĩa là chúng ta b□ phân cách v□i Th□□ng Đ□. Th□□ng Đ□ thánh khi□t không th□ dung d□□ng t□i l□i. Chúng ta là con ng□□i có t□i nên b□ phân cách v□i Ngài. Dù đang s□ng, nh□ng vì t□i l□i, tr□□c m□t Chúa chúng ta b□ k□ nh□ ch□t. Thánh Kinh d□y:*"Anh em đã ch□t vì l□m l□i và t□i ác mình." (Ê-phê-sô 2:1)*

Vì b□ phân cách kh□i Th□□ng Đ□ nên đ□i s□ng con ng□□i không còn ý nghĩa, nh□ cành cây lìa kh□i g□c, không còn s□ s□ng. Đó chính là n□i th□t v□ng, ni□m kh□c kho□i n□i con ng□□i và chính vì v□y, con ng□□i □ m□i th□i đ□i đ□u đi tìm m□t con đ□□ng gi□i thoát.

III. Không ai c□u chúng ta đ□□c

Ch□ng có s□ c□u r□i nào trong Đ□ng nào khác, vì □ d□□i tr□i ch□ng có Danh nào khác ban cho loài ng□□i đ□ chúng ta ph□i nh□ đó mà đ□□c c□u (Công-v□ 4:12)

V□n đ□ căn b□n c□a con ng□□i là t□i l□i và b□ phân cách kh□i Th□□ng Đ□. Ý th□c đi□u đó, con ng□□i đi tìm con đ□□ng gi□i thoát, ho□c b□ng kh□ tu, ho□c b□ng nh□ng vi□c ph□□c đ□c, ho□c vâng gi□ m□t s□ gi□i răn... Tuy nhiên, t□t c□ đ□u là vi□c làm c□a con ng□□i, c□ v□□n lên Th□□ng Đ□ cho nên không th□ nào thành công. Con ng□□i, dù là b□c thánh nhân, cũng có t□i và vì v□y không th□ dùng vi□c làm c□a mình đ□ chu□c t□i. Vi□c lành c□a con ng□□i b□ k□ nh□ chi□c áo b□n tr□□c m□t Th□□ng Đ□: "M□i vi□c công bình c□a chúng tôi nh□ áo b□n" (Ê-sai 64:6) Con ng□□i không th□ t□ c□u mình nên dĩ nhiên không th□ c□u ai khác.

IV. Chúa Giê-xu là gi□i pháp duy nh□t

Đ□c Chúa Giê-xu đáp r□ng: Ta là đ□□ng đi, l□ th□t và s□ s□ng; ch□ng b□i Ta thì không ai đ□□c đ□n cùng Cha. (Giăng 14:6)

Đây là đi□m quan tr□ng nh□t c□a Phúc Âm mà nhi□u ng□□i th□y khó ch□p nh□n. Đ□o nào cũng t□t, tôn giáo nào cũng d□y ng□□i ta làm đi□u lành, t□i sao Chúa Giê-xu tuyên b□ Ngài là con đ□□ng duy nh□t? Chúa Giê-xu là con đ□□ng duy nh□t vì nh□ng lý do sau:

1.□ Chúa Giê-xu là Th□□ng Đ□. Đi□m khác bi□t gi□a Chúa Giê-xu và các giáo ch□ khác là Chúa Giê-xu chính là Th□□ng Đ□ còn các giáo ch□ khác ch□ là ng□□i. Chúa Giê-xu là Th□□ng Đ□ cũng có nghĩa là Đ□ng vô t□i. Ch□ Đ□ng vô t□i m□i có th□ ch□u ch□t th□ cho con ng□□i có t□i.

2.□ Chúa Giê-xu ch□u ch□t. Các giáo ch□ khác ch□ h□□ng d□n hay d□y cho con ng□□i v□ con đ□□ng gi□i thoát còn Chúa Giê-xu chính là gi□i pháp. Chúa Giê-xu vô t□i nh□ng Ngài đã ch□u ch□t nh□ m□t t□i nhân đ□ thay th□ và chu□c t□i cho chúng ta. X□a nay ch□a có m□t giáo ch□ nào ch□u ch□t đ□ c□u nhân lo□i c□.

3.□ Chúa Giê-xu s□ng l□i. Chúa Giê-xu cũng là v□ Giáo Ch□ duy nh□t đã chi□n th□ng t□ th□n. Chúa ch□ng nh□ng đã ch□t vì t□i c□a nhân lo□i, Ngài cũng đã s□ng l□i.

V. Tin Chúa Giê-xu s□ đ□□c c□u

Nh□ng h□ ai đã nh□n Ngài thì Ngài ban cho quy□n phép tr□ nên con cái Đ□c Chúa Tr□i là ban cho nh□ng k□ tin Danh Ngài (Giăng:12)

M□i ng□□i đ□u có t□i, có t□i thì ph□i ch□t, không ai c□u chúng ta đ□□c, Chúa Giê-xu là con đ□□ng duy nh□t, t□t c□ nh□ng đi□u n□y đ□a đ□n vi□c chúng ta ph□i tin Chúa đ□ đ□□c c□u. Ch□ "tin" bao g□m nh□ng ý nghĩa sau:

1.□ Ch□p nh□n. Tin Chúa Giê-xu nghĩa là nh□n Chúa Giê-xu là Th□□ng Đ□, Đ□ng vô t□i ch□u ch□t cho chúng ta.

2.□ Ký thác. Tin cũng bao g□m nghĩa ký thác, nghĩa là giao tr□n đ□i s□ng vào tay Chúa, đ□ cho Chúa đi□u khi□n.

3.□ Cam k□t. Tin Chúa cũng hàm ý cam k□t su□t đ□i theo Chúa, không t□ b□ Ngài.

4.□ Tôn th□. Nhi□u ng□□i tin Chúa Giê-xu đã ch□u ch□t đ□ c□u h□, nh□ng l□i không đ□ cho Chúa làm Ch□ đ□i s□ng. Tin cũng có nghĩa là tôn th□, đ□ Chúa □ đ□a v□ đ□c tôn trong đ□i s□ng.

Trong câu Kinh Thánh trên, Chúa h□a ng□□i nào tin Chúa s□ đ□□c quy□n làm con c□a Chúa. Con ng□□i do Th□□ng Đ□ t□o d□ng nên đ□□ng nhiên là con c□a Ngài, nh□ng khi ph□m t□i, quy□n làm con đó đã m□t. Đ□t lòng tin n□i Chúa, chúng ta đ□□c ph□c h□i quy□n đó.

Đ□ng ý v□i b□n đi□m đ□u và làm đi□u th□ năm, nghĩa là đ□t lòng tin n□i Chúa, chúng ta đ□□c làm con c□a Chúa và đ□□c h□□ng t□t c□ nh□ng quy□n l□i c□a m□t ng□□i con đó là đ□□c tha th□, c□u r□i và gi□i thoát.